TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**104**/2019/HS-ST
Ngày: 13/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Dung.**

Các Hội thẩm nhân dân :

- Ông **Nguyễn Xuân Thuật ;**
- Ông **Lê Thanh Hải ;**

Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì : Bà **Nguyễn Tiến Dũng-** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ba Vì - TP. Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì: Ông **Đặng Văn Út -** Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 10 năm 2019 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Vì –TP. phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2019/HSST ngày16/09/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2019/QĐXX- HSST ngày 27/09/2019 , Quyết định hoãn phiên tòa số : 24/2019/HS-ST ngày 09/10/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số : 26/2019/HS-ST ngày 18/10/2019 đối với bị cáo :

1. Bị cáo: TRẦN VĂN T: Sinh ngày: 10/02/1992; Tên gọi khác: Không; Sinh quán: Xã CM - huyện Ba Vì - TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn VP - xã CM- huyện Ba Vì - TP. Hà Nội ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ; Trình độ văn hoá: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Văn B, SN 1966 và bà Phùng Thị T1, SN: 1966; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

2. Người bị hại:

Anh **Nguyễn Quang T2** - sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Lai Bồ - thị trấn TĐ - huyện Ba Vì - tp Hà Nội.

(anh T có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ **Trần Văn H1** - sinh năm 1999
2/ **Trần Đình H2** - sinh năm 1998
3/ **Trần Văn T3** - sinh năm 1997
Đều có HKTT: Thôn VP - xã CM - huyện Ba Vì - TP Hà Nội.
Hiện nay Trần Văn H1 và Trần Văn T3 không có mặt tại địa phương.
4/ Anh **Nguyễn Duy D1** - SN 1990
- HKTT: thôn HD - thị trấn TĐ - huyện Ba Vì - tp Hà Nội

(anh D1 và Trần Đình Huy có mặt;Trần Văn H1 và Trần Văn T3 vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 03/02/2018, Trần Văn T cùng Trần Văn H1, Trần Đình H2, Trần Văn T3 và Phùng Văn Tiến (sinh năm 1991) đều trú tại VP - CM - Ba Vì - Hà Nội. rủ nhau đi ăn tối tại quán HN thuộc địa phận thôn VT, thị trấn TĐ, huyện Ba Vì, tp Hà Nội đến khoảng 22 giờ cùng ngày Trần Văn L (SN 1987, trú tại VP - CM - Ba Vì) và Nguyễn Quang V (sinh năm 1995 trú tại LB - TĐ - Ba Vì) cùng đến quán và ăn uống cùng nhóm T. Sau đó, L rời bàn ăn đi ra khỏi quán, đến khoảng 22 giờ 20 phút, L quay lại quán ăn và dẫn theo hai người bạn của L là Nguyễn Quang Tvà Nguyễn Khắc D , tên gọi khác : (C) - Sinh năm 1996 trú tại KB - TP - Ba Vì đến cùng uống rượu. Trong quá trình ăn uống tại quán, Nguyễn Quang T2 và Trần Văn H1 xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau, H1 cầm 01 ly rượu ném về phía T2 nhưng không trúng, T2 cũng cầm chiếc bát của mình định ném nhưng được mọi người căn ngăn đẩy T2 đi ra ngoài cửa quán. Sau đó T nói với H1 gọi T2 vào quán để giảng hòa với H1 và cả nhóm tiếp tục uống rượu khoảng 20 phút sau thì T và H2 đi thanh toán tiền, cả nhóm đi ra ngoài cửa quán chờ, T lên xe máy do D (C) trở đi về và nói "*chuyện này chưa xong đâu*". Thấy vậy T nói "*đuổi theo*", H2, H1 và T3 sử dụng xe mô tô đuổi theo để đánh T2 (BL 149, 170, 172, 174, 190) đuổi đến khu vực qua thị trấn TĐ không thấy nên cả bọn quay lại, do không tìm thấy T2, T rủ nhóm H1, Huy, T3 vào quán ăn đêm của anh Nguyễn Duy D1 biển hiệu "D1 G" ở TĐ cách quán HN khoảng 500m để ăn và uống rượu tiếp tất cả dừng xe lại nhưng H1, T3, Huy không đồng ý. T vào quán lấy 01 con dao thái thịt, H1 chuyển sang ngồi lên xe H2 đi trước, T ngồi lên xe T3 đi theo ngay sau đi về hướng CM. Đến khu vực cống Nông Giang lối rẽ vào đường đi Suối Hai khoảng 05m, qua ánh đèn cao áp nhìn thấy T2 đang đứng ở rệ đường bên trái, H1 và H2 xuống xe dùng chân tay đấm

đá T2 (BL 130, 149, 170...), ngay lúc đó T nhảy từ trên xe T3 xuống lao vào chém T2, T2 bỏ chạy và bị ngã sấp xuống đường, T tiếp tục chém thêm 2-3 nhát nữa vào lưng. Thấy vậy, H1 và H2 kéo T ra, nhóm T, H1, H2, T3 đi về, còn T2 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 105 Sơn Tây, với thương tích đã được xác định: *Vùng lưng tương ứng đốt sống L2 có 01 vết thương dài 15 cm, sâu 04 cm, rộng 05 cm, đứt cơ lưng chung bên trái, cơ cạnh sống. Qua vết thương hở thấy cột sống máu chảy ồ ạt. Thành ngực sâu bên phải có 02 vết thương kích thước 07cm x 5cm và 6 cm x 4 cm đứt cơ và sờ thấy xương sườn số VI, VII bên phải, không thông với khoang màng phổi. Bờ vai phải có 01 vết thương kích thước 5 cm x 4cm x 3cm có mẻ xương bả vai phải, máu chảy nhiều.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 144/TTPY ngày 23/02/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận về thương tích của Nguyễn Quang T2 tại thời điểm giám định như sau:

- Các vết thương, vết mổ liền sẹo:10%.

- Gẫy mẻ thân xương bả vai phải:06%.

- Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 15% (Mười lăm phần trăm). Tính theo phương pháp cộng lùi.

Đối với Trần Văn H1, Trần Đình H2 có dùng tay chân để đấm đá T2 song H1 và H2 không biết việc T đi lấy dao ở quán anh Nguyễn Duy D1 để chém T2, Cơ quan điều tra xác định H1, H2 không đồng phạm với T nên đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với H1.

Đối với Trần Văn T3 có trở T trên xe đi đến nơi xảy ra sự việc T gây thương tích cho T2 song T3 không tham gia và cũng không biết việc T lấy dao ở quán anh Nguyễn Duy D1 để chém T2. Cơ quan điều tra xác định T3 không đồng phạm với T do vậy không đề cập xử lý trong vụ án.

Ngày 30/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì - TP. Hà Nội để điều tra bổ sung vì: Tại các bút lục 108, 109, 110, 111(Bản tự khai và Biên bản lấy lời khai tại Công an thị trấn TĐ) Nguyễn Khắc D đều khai rõ là nhìn thấy 03 người đánh anh Phùng Quang T2. Tại bút lục số 129, 130 Trần Quang T3 khai rõ là có nhìn thấy Trần Văn T vào quán lấy một con dao thái thịt, lấy được dao xong T đi ra và T3 trở T đi đến khu vực cống nông giang thị trấn TĐ đường rẽ vào tỉnh lộ 412, H1 và H2 đi trước dùng tay chân đấm đá vào người T2, T cầm dao xông tới chém khoảng 4 - 5 phát vào khu vực lưng T2 làm T2 ngã xuống, H2, H1 tiếp tục đánh vào người T 1 - 2 cái. Tại bút lục 143 - 150 Trần Văn H2 cũng thừa nhận H2 và H1 dùng

hai tay đấm đá vào vùng mặt, đầu, người T2, sau đó T dùng dao chém nhiều nhát vào lưng của T2, T2 nằm xuống, Huy, T, H1 còn dùng chân đá vào người T2. Tại bút lục 167, 169, 170, 171, 172, 173 Trần Văn H1 khai cũng dùng tay, chân, đánh vào người T, đồng thời H2 cũng đấm đá T2 làm cho T2 ngã nằm úp ở lề đường. Tại bút lục 97, 98 của ông Nguyễn Quang L3 và bút lục 236, 237 của Nguyễn Quang T2 đều khai số tiền 50.000.000 đồng tiền bồi thường do các gia đình T, H1, H2, T3 bồi thường. Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trên cho thấy có dấu hiệu đồng phạm trong vụ án mà Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì chưa làm rõ để truy cứu trách nhiệm về hình sự đối với các đối tượng trên.

Ngày 28/12/2018 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì có công văn số 15/CV-VKS kết luận H1, H2, T3 không có dấu hiệu đồng phạm.

Tại phiên tòa ngày 24/01/2019 Trần Văn Tvà anh Trần Văn H2 đều khai sau khi mâu thuẫn giữa Trần Văn H1 và Nguyễn Quang T2 tại quán ăn H1 Nam,T ra về có quay lại chửi là "chuyện này chưa xong đâu" T nghe vậy rủ H1, H2, T3 lên xe đuổi theo mục đích để đánh T2 khi đến Bệnh viện Quảng Tây không thấy T2 nên nhóm T quay lại, H2 và H1 đi trước đến ngã ba Cống nông giang lối rẽ vào đường tỉnh lộ 412 H1, H2 gặp anh T2 và Nguyễn Khắc D. H1, H2, T2 cả ba đang đứng nói chuyện khoảng 5 đến 6 phút thì T và T3 đi đến, T nhảy xuống xe T3 và chạy vào chỗ H1, H2 và anh T2 đang đứng nói chuyện, T vung dao chém vào bả vai và lưng T2 4 đến 5 nhát.

Trần Văn T, anh Nguyễn Quang T2 và anh Trần Văn H2 đều thừa nhận trước khi T2 bị chém T2 chưa bị ai đánh mà đang đứng cùng Trần Văn H1 và Trần Văn H2 để nói chuyện, không có giai đoạn T2 bị H1, H2 đánh trước.

Người bị hại T2 khai anh bị đánh vào mông trong lúc bị bất tỉnh nên không biết những ai đánh khi xuống bệnh viện thì hai bên mông bị tím do bị đá sút và anh không đồng ý với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã nêu vì anh không thừa nhận Trần Văn T là người gây thương tích cho anh mà khẳng định người chém gây thương tích cho anh là Trần Văn H1. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ cho rằng có đồng phạm khác nhưng chưa được khởi tố vụ án, khởi tố bị can nên đã trả hồ sơ cho viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì yêu cầu điều tra bổ sung những vấn đề trên để có căn cứ giải quyết vụ án theo qui định của pháp luật.

Ngày 30/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân dân huyện Ba Vì đã ra Bản cáo trạng số 83 /CT- KSBV thay thế Cáo trạng số 103 ngày 05/11/2018. Tuy nhiên hiện nay các đối tượng Trần Văn H1 và Trần Văn T3 không có mặt tại địa

phương, các tài liệu trong hồ sơ chưa đủ căn cứ để chứng minh hành vi phạm tội và để đảm bảo tiến độ giải quyết vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì yêu cầu CQĐT Công an huyện Ba Vì tách ra để thụ lý, kiểm tra, xác minh theo thủ tục giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm đối với hành vi của H1, H2, T3.

Về vật chứng vụ án; Trần VănT dùng để gây thương tích là 01 con dao lấy ở quán ăn của anh Nguyễn Duy D1, dao có chiều dài khoảng 35cm, chuôi bằng gỗ dài khoảng 10cm, bản rộng khoảng 4cm, có một cạnh sắc. Sau khi thực hiện hành vi gây thương tíchT đã vứt dao tại hiện trường. Cơ quan điều tra đã tiến hành tuy tìm vật chứng nhưng không tìm được.

Về dân sự: Bị caó Trần Văn T và gia đình đã bồi thường cho anh T2 số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng), nay anh T2 không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

* Bản cáo trạng số 83 /CT- VKS ngày 30 tháng 9 năm 2019của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, TP.Hà Nội vẫn truy tố bị cáoTrần Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba vì đã nêu. Người bị hại đã đề nghị HĐXX cũng như Viện kiểm sát giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Văn T. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, T phố Hà Nội tham gia phiên toà giữ quyền công tố phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

** Đề nghị Hội đồng xét xử:*

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 điểm b,s khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáoTrần Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 48 đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về dân sự : Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 80.000 .000đ (Tám mươi triệu đồng chẵn) nay bị hại không có yêu cầu gì thêm. Anh D1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường con dao mà T lấy trong quán của anh để gây thương tích cho T2nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án : CQĐT không thu được nên không xem xét.

Về án phí : Buộc bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì.

Người bị hại anh Nguyễn Quang T2 ý kiến mức hình phạt của Viện kiểm sát nhân huyện Ba Vì đề nghị xử phạt T là cao nên đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt thêm cho bị cáo Trần Văn T.

Bị cáo nói lời sau cùng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì T phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng qui định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo đều phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại tại phiên tòa, người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy bằng các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo và lời khai của người bị hại tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xácđịnh: Tối ngày 03/02/2018 trong quá trình uống rượu tại quán HN giữa Trần Văn H1 và anh Nguyễn Quang T2 có xảy ra mâu thuẫn do lời nói, T là người đứng ra giảng hòa xong nhưng khi ra về T quay lại nói "vụ này chưa xong đâu cứ chờ đấy" T, H1, T3,H2 đã đuổi theo anh T2 mục đích để đánh nhưng qua thị trấn TĐ không gặp cả nhóm quay về H1 và H2 đi trước còn T3 trở T ngồi sau đến quán ăn đêm D1 G, T vào lấy một con dao thái thịt dài 35cm lên xe T3 đi đến khu vực cống nông giang lối rẽ vào đường 412 hướng đi suối

hai thì gặp H1 và H2 đang đứng cùng anhT2 và anh Nguyễn Khắc D. H1 và H2 dùng chân tay đấm đá anh T2 còn T đến sau dùng 01 con dao chém 4-5 nhát vào vai người T2, T2 bỏ chạy thì bị ngã sấp xuống đường, T tiếp tục chém thêm 2 đến 3 nhát vào lưng của T2. Anh T2 bị thương và được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 105 - Sơn Tây - Hà Nội từ ngày 03/02/2018 đến ngày 13/02/2018 thì ra viện. Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 144/TTPY ngày 03/02/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Hà Nội kết luận: *Các vết thương, vết mổ đang liền sẹo: 10%*; *Gẫy mẻ thân xương bả vai phải: 06 %;Tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 15% (mười lăm phần trăm)tính theo phương pháp cộng lùi.* Cơ chế hình thành thương tích: *Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.* Hành vi dùng 01 con dao (dài 35cm, chuôi bằng gỗ dài 10 cm, bản rộng khoảng là 4 cm, có một cạnh sắc) chém vào lưng, vai của anh T2 bị thương tích 15%, là hung khí nguy hiểm. Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội " Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, T phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Văn Tvề tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Trần Văn H1, Trần Đình H2 và Trần Văn T3. H1 và H2 dùng tay chân đấm đá T2, Cơ quan điều tra xác định H1, H2 và T3 không đồng phạm với T nên CQĐT đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính số 134/QĐ - XPVPHC đối với Trần Văn H1 bằng hình thức phạt tiền mức phạt 2.500.000đ.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Tại bút lục số 129, 130 Trần Quang T3 khai rõ là có nhìn thấy Trần Văn T vào quán lấy một con dao thái thịt, lấy được dao xong T đi ra và T3 trở T đi đến khu vực cống nông giang thị trấn TĐ đường rẽ vào tỉnh lộ 412, H1 và H2 đi trước dùng tay chân đấm đá vào người T2, T cầm dao xông tới chém khoảng 4 - 5 phát vào khu vực lưng T2 làmT2 ngã xuống, H2, H1 tiếp tục đánh vào người T1 - 2 cái.Tại bút lục 143 - 150 Trần Văn H2 cũng thừa nhận H2 và H1 dùng hai tay đấm đá vào vùng mặt, đầu người T2, sau đó T dùng dao chém nhiều nhát vào lưng của T2, T2 nằm xuống, H2, T, H1 còn dùng chân đá vào người T2. Tại bút lục 167, 169, 170, 171, 172, 173 Trần Văn H1 khai cũng dùng tay, chân, đánh vào người T2, đồng thời H1 cũng đấm đá T2 làm cho T2 ngã nằm úp ở lề đường các căn cứ trêncho thấy có dấu hiệu đồng phạm trong vụ án mà Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì chưa làm rõ để truy cứu trách nhiệm về hình sự đối với các đối tượng Trần Văn H1; Trần Đình H2; Trần Văn T3. Để tránh việc bỏ lọt người phạm tội. Ngày 30/11/2018 tòa án đã trả hồ sơ cho viện kiểm sát

nhân dân huyện Ba vì để điều tra bổ sung và Tại phiên tòa ngày 16/01/2019 Trần Văn T khai nghe thấy T2 chửi việc nay chưa xong đâu T đã gọi H1, Huy, T3 lên xe đuổi theo T2 mục đích để đánh. Anh T2 khai anh bị đánh sau khi đã bị bất tỉnh, T và H2 cũng thừa nhận trước khi T2 bị chém là chưa bị đánh mà H2 và H1 đánh sau khi T2 chém T2 ngã xuống sau đó có lôi T2 ra. Do vậy Hội đồng xét xử Xét thấy có căn cứ cho rằng có đồng phạm khác nhưng chưa được khởi tố vụ án, khởi tố bị can nên tiếp tục trả hồ sơ cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì để điều tra bổ sung. Ngày30/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì thay đổi cáo trạng số 83/CT-VKSB. Tách phần tài liệu liên quan đến các đối tượng Trần Văn H1, Trần Đình H2 và Trần Văn T3 vì trong quá trình điều tra có hai đối tượng H1 và T3 không có mặt tại địa phương. Do vậy căn cứ vào điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự giới hạn của việc xét xử thì Tòa án chỉ xét xử những bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện Kiểm sát đã truy tố.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an địa phương, gây mất trật tự, an ninh xã hội.Thể hiện ý chí coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác, chỉ vì câu nói không vừa ý nhau trong quá trình uống rượu mà bị cáo có hành vi dùng dao chém nhiều nhát vào người bị hại. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử phải xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hành vi, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức án đúng, phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đìnhđã tự nguyện khắc phục hậu quảbồi thường cho anh Nguyễn Quang T2 số tiền 80.00.000 đồng, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cũng như tại phiên tòa bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Qua phân tích các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Trần Văn T là một thanh niên tuổi đời còn trẻ được sinh ra trong gia đình nông dân thuần túy lẽ ra bị cáo phải chấp hành các qui định của pháp luật nhưng chỉ vì cùng bạn bè đi ăn uống, rượu chè quá chén từ việc xích mích câu nói giữa Trần Văn H1 và người bị hại T2 trong lúc ăn bản thân bị cáo là người đã giải hòa hai bên H1 và T2. Tuy nhiên chỉ vì câu nói của

anh T2 là "việc nay còn chưa xong đâu" mà cả nhóm của bị cáo đã không làm chủ được bản thân rủ nhau đuổi theo để đánh anh T2 trong lúc đuổi theo chưa gặp được anh T2 bị cáo vào quán lấy một con dao thái thịt gây thương tích cho T2 điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, lẽ ra phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế tại phiên tòa bị hại lại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định một thời gian thử thách giao bị cáo T về nơi cư trú để giám sát giáo dục cũng đủ sức giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

Về dân sự:

- Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Quang T2 số tiền 80.000.000đ *(năm mươi triệu đồng)*nay anh T2 không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của hai bên.

- Anh Nguyễn Duy D1 không yêu cầu T phải bồi thường 01 con dao có chiều dài khoảng 35cm, chuôi bằng gỗ dài khoảng 10cm, bản rộng khoảng 4cm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về vật chứng vụ án :01 con dao có chiều dài khoảng 35 cm, chuôi bằng gỗ dài khoảng 10cm, bản rộng khoảng 4cm, có một cạnh sắc. Trần VănT lấy ở quán ăn của anh Nguyễn Duy D1 để gây thương tích cho T sau khi thực hiện hành vi gây thương tích T đã vứt dao tại hiện trường. Cơ quan điều tra đã tiến hành tuy tìm vật chứng nhưng không tìm được nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

1/. **Xử** : Tuyên bố bị cáo **Trần Văn T** phạm tội ***" Cố ý gây thương tích".***

2/ Áp dụng: Điểm đ, khoản 2 Điều 134, điểm b,s và khoản 2 Điều 51 khoản 1,2.5; Điều 65 Bộ luật hình sự ;

Xử phạt : Bị cáo **Trần Văn T18 (** mười tám **)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

+ Giao bị cáo Trần Văn T về Uỷ ban nhân dân xã CM , huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội để giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5/. Án phí : áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 **;** khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự ".

Nơi nhận- *TANDTP. Hà Nội.*
- *VKSND huyện Ba Vì*
- *Công an huyện Ba vì*
- *CCTHADS Ba vì.*
-- *Những người tham gia tố tụng.*
- *Lưu HS, VP*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**